Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **28**/2023/HS-ST
Ngày: 23 – 3 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ và bà Nguyễn Thị Tuyết Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thanh T (tên thường gọi: không có), sinh ngày 27 tháng 10 năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Số nhà 14/3D, Tổ 18A, Khu phố B, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện tại: Tổ 4, Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Lê Văn S, sinh năm 1955 (đã chết), họ và tên mẹ: Lưu Thị B, sinh năm: 1960 (còn sống); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, có vợ tên Lê Thị Diệu H, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 2964/LC-ĐTTH ngày 04/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu và Lệnh số 50/LCCT-VKS-VC ngày 02/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

**** Bị hại***: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi thường trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**** Người làm chứng*:**

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Huỳnh Minh H, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Nguyễn Minh P, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Ấp BL, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**** Người giám định:***

- Bác sĩ CK1 Võ Thanh H – Giám định viên, Phó Giám đốc Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai (không triệu tập).

- Bác sĩ Nguyễn Trí T – Giám định viên, Trưởng Phòng Giám định tổng hợp (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/9/2022, Lê Thanh T cùng Nguyễn Minh P, sinh năm 1986, Huỳnh Minh H, sinh năm 1988, Nguyễn Văn N, sinh năm 1983 cùng trú tại: xã T và anh T (không rõ họ, địa chỉ) tổ chức nhậu tại căn chòi của ông BB (người quản trang) trong Nghĩa trang Gò Bà Đạo thuộc Ấp S, xã T, huyện C. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thanh T đến kiểm tra việc xây mộ của mẹ thấy khởi công đã lâu nhưng vẫn chưa xong nên đi đến căn chòi nơi nhóm Lê Thanh T đang ngồi nhậu để hỏi. Trong lúc hỏi chuyện, Trần Thanh T xảy ra to tiếng, lời qua tiếng lại với Nguyễn Minh P, Lê Thanh T và những người trong bàn nhậu nên bực tức bỏ về. Trên đường về Trần Thanh T gặp Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1991, Nguyễn Khắc A, sinh năm 1993, cùng trú tại: xã T, huyện C nên rủ T1 và A tìm P đánh trả thù. T1 và A đồng ý. Khi đến Nghĩa trang Gò Bà Đạo, T, T1, A xông vào khu vực nhóm Nguyễn Minh P đang ngồi nhậu, dùng tay không đánh nhau. P và những người trong bàn nhậu bỏ chạy nên Trần Thanh T, T1 và A chưa đánh được ai. Lúc này, Lê Thanh T thấy nhóm Trần Thanh T lao vào đánh nhóm mình đã chạy vào trong gian bếp của chòi lấy 01 con dao tự chế dài 47cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao bằng sắt dài 34cm, rộng 05cm có mũi nhọn chạy ra chém loạn xạ mục đích đuổi nhóm của Trần Thanh T đi thì dao trúng ngực và tay của Trần Thanh T gây thương tích. Thấy Trần Thanh T chảy nhiều

máu nên Lê Thanh T bỏ con dao xuống đất và nhờ người dân đưa Trần Thanh T đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu.

Hậu quả: Anh Trần Thanh T bị 01 vết thương mặt trước cánh tay trái dài 03cm; 01 vết thương mặt sau dưới cánh tay trái dài 06cm; 01 vết thương mặt trước cẳng tay trái dài 03cm; 01 vết thương cổ tay trái dài 03cm; 01 vết thương mặt sau cổ tay phải dài 03cm; xây xát da ngực phải dài 20cm.

Ngày 24/9/2022, Trần Thanh T đến Công an xã Thạnh Phú trình báo sự việc. Lúc 17 giờ ngày 24/9/2022, Lê Thanh T đến Công an xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu đầu thú khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ: Lê Thanh T tự nguyện giao nộp 01 con dao tự chế dài 47cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao bằng sắt dài 34cm, bản rộng 05cm có mũi nhọn (Tuấn mua trước đó để trong bếp của chòi mục đích chặt xương, chặt củi).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1144/TgT/2022 ngày 24/10/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1/3 trên mặt trước cánh tay trái kích thước 6,8 x 0,3 cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái dài 08cm rộng nhất 01cm hẹp nhất 0,3cm. Tỷ lệ: 03%.

- Sẹo 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 04cm x 0,3 cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo cổ bàn tay trái kích thước 6,5 cm x 0,3 cm. tỷ lệ: 02%.

- Sẹo 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải kích thước 05cm x 0,3cm. Tỷ lệ: 02cm.

- Sẹo vùng ngực kích thước 8,5cm x 0,3cm kèm theo vết biến đổi sắc tố da. Tỷ lệ: 02 %.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2022 của Bộ Y tế, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân Trần Thanh T, sinh năm: 1994 là 12%.

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSVC ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (từ đây viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 16 đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 32 tháng đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 47cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao bằng sắt dài 34cm, rộng 05cm có mũi nhọn. Ngoài ra, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo luật định.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo: thống nhất bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

* Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, hối hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để chăm lo cho vợ, con và mẹ già, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T có mặt, bị hại ông Trần Thanh T, người làm chứng ông Nguyễn Văn N, ông Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Minh P vắng mặt. Xét thấy, việc bị hại, người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra bị cáo, bị hại, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản kiểm tra nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ nơi xảy ra vụ việc, hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có thể xác định: Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2022, tại Nghĩa trang Gò Bà Đạo thuộc Ấp 6, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai do mâu thuẫn trong lúc nhậu, Lê Thanh T dùng dao chém ông Trần Thanh T nhiều nhát gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định pháp y về

thương tích số 1144/TgT/2022 ngày 24/10/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân Trần Thanh T là 12%.

[4]. Xét thấy, bị cáo Lê Thanh T là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao là vật sắc, khi tác động lên cơ thể người khác sẽ gây thương tích cho người đó và là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, không tự kiềm chế bản thân đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng số 26/CT-VKSVC ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của công dân là ông Trần Thanh T được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương.

[5.2]. Về nhân thân của bị cáo: có nhân thân tốt, thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình tố tụng, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi của bị hại gây ra, bị hại có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[5.5]. Trên cơ sở đó, căn cứ Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017 về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo T cũng đủ răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 47cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao bằng sắt dài 34cm, bản rộng 05cm có mũi nhọn

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[7]. Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thanh T đã bồi thường cho bị hại Trần Thanh T số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 292, 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, điểm b khoản 1 Điều 2, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017 về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

[2.1]. Giao bị cáo Lê Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[2.2]. Trong thời gian thức thách, nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú còn phải thực hiện theo Điều 69, 74 của Luật Thi hành án hình sự.

[2.3]. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 47cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 13cm, lưỡi dao bằng sắt dài 34cm, bản rộng 05cm có mũi nhọn (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thanh T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Thanh T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đương niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Chi cục THADS cùng cấp (01);
- UBND xã Thạnh Phú, H.VC (01);
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn